



HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI
Số: 37/2026/NQ-HĐND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Gia Lai, ngày 24 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
Quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế
trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thỏa thuận quốc tế số 70/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 65/2021/NĐ-CP của Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 177/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 43/2022/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế;

Xét Tờ trình số 401/TTr-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra của số 56/BC-BPC ngày 17 tháng 4 năm 2026 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại Luật Thỏa thuận quốc tế.

b) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 2. Mức chi

1. Mức chi cho các nội dung chi đã có văn bản quy định chế độ, định mức chi tiêu: Thực hiện theo các chế độ quy định hiện hành, cụ thể:

a) Chi tổ chức các cuộc họp, hội nghị, công tác phí trong nước: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chế độ công tác phí, chi tổ chức hội nghị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

b) Chi công tác phí nước ngoài: Thực hiện theo mức chi quy định tại Thông tư số 140/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ công tác phí đi công tác ngắn hạn ở nước ngoài do ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí.

c) Chi rà soát liên quan đến thỏa thuận quốc tế quy định tại điểm b khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 33/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

d) Chi dịch thuật; chi đón các đoàn nước ngoài vào làm việc tại Việt Nam: Thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định ban hành quy định một số mức chi tiếp khách nước ngoài, chi tiếp khách trong nước trên địa bàn tỉnh Bình Định.

e) Chi tuyên truyền, phổ biến thỏa thuận quốc tế quy định tại điểm a khoản 4 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP: Thực hiện theo mức chi quy định tại Nghị quyết số 05/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành quy định mức chi thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Một số mức chi có tính chất đặc thù phục vụ công tác thỏa thuận quốc tế:

a) Chi xây dựng các loại hồ sơ quy định tại điểm d khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế (gồm: hồ sơ trình về đề xuất ký kết thỏa thuận quốc tế; hồ sơ trình về việc sửa đổi, bổ sung, gia hạn, chấm dứt hiệu lực, rút khỏi, tạm đình chỉ thực hiện thỏa thuận quốc tế): 10.000.000 đồng/01 bộ hồ sơ.

b) Chi soạn thảo mới dự thảo thỏa thuận quốc tế quy định tại điểm c khoản 1 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP (*tính cho sản phẩm là thỏa thuận quốc tế cuối cùng được ký kết*): 5.000.000 đồng/văn bản.

c) Chi báo cáo chuyên đề hoặc đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền về tình hình ký kết và thực hiện thỏa thuận quốc tế quy định tại điểm c khoản 5 Điều 6 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP: 3.000.000 đồng/báo cáo.

d) Việc chi soạn thảo các bộ hồ sơ, soạn thảo văn bản, các loại báo cáo quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản này tính cho sản phẩm cuối cùng (bao gồm cả tiếp thu, chỉnh lý), do cơ quan được giao chủ trì thực hiện các công việc của công tác thỏa thuận quốc tế thực hiện.

3. Các mức chi không quy định tại Nghị quyết này được thực hiện theo Thông tư số 43/2022/TT-BTC.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04 tháng 5 năm 2026.

2. Nghị quyết số 64/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

3. Trường hợp các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XIII, Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung